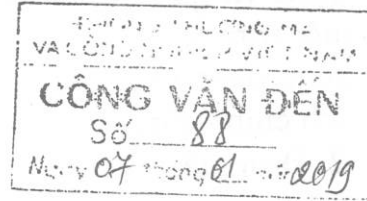


Số: 103/13 /UBND-KT

Cà Mau, ngày 25 tháng 12 năm 2018

V/v kết quả triển khai công tác cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp



- VP Tổng hợp
- Ban P. chế

Kính gửi: Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.

Nguyen
7/1/19
WT (0)
2/1

Căn cứ Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 (gọi tắt là Nghị quyết số 35/NQ-CP); Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp; Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 05/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020;

Căn cứ Bản Cam kết đã ký tại thành phố Hồ Chí Minh ngày 24/8/2016, giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp;

Ngày 21/11/2018, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) có Công văn số 2700/PTM-VP về việc báo cáo sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP. Về vấn đề này, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau báo cáo kết quả cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp giai đoạn 2016 - 2018 như sau:

I. VIỆC BAN HÀNH VĂN BẢN CHỈ ĐẠO CỦA TỈNH ĐỂ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 35/NQ-CP VÀ CAM KẾT ĐÃ KÝ VỚI VCCI

Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau đã ban hành Chương trình hành động số 06/CTr-UBND ngày 30/6/2016 để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Thực hiện cam kết giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau với Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam ký ngày 24/8/2016, tỉnh Cà Mau đã ban hành Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 05/5/2017 chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện.

II. KẾT QUẢ CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG KINH DOANH, ĐẦU TƯ, TẠO THUẬN LỢI CHO DOANH NGHIỆP

1. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 35/NQ-CP, Chỉ thị số 26/CT-TTg, Chỉ thị số 07/CT-TTg và cam kết đã ký với VCCI

Thực hiện nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 35/NQ-CP và các nội dung cam kết trong Bản Cam kết đã ký với VCCI, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau

đã chỉ đạo các cấp, các ngành trong tỉnh tập trung thực hiện có hiệu quả về cải thiện môi trường kinh doanh, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình xử lý, giảm thời gian thực hiện, giảm chi phí hành chính, bảo đảm công khai, minh bạch và nâng cao trách nhiệm của các cơ quan hành chính nhà nước; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đảm bảo quyền bình đẳng trong phân phối các nguồn lực và cơ hội kinh doanh, đồng thời bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của doanh nghiệp.

2. Đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC)

- Thủ tục thành lập doanh nghiệp, thủ tục đầu tư:

+ Trên tinh thần phát huy hiệu quả việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, để cải thiện và nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Cà Mau năm 2018 và các năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 22/11/2018 nhằm cải thiện và nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Cà Mau năm 2018 (gọi tắt là Kế hoạch số 122/KH-UBND), trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị, các ngành, các cấp căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình ban hành kế hoạch, chương trình hành động để triển khai thực hiện; tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 05/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Cam kết giữa tỉnh Cà Mau với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) ký ngày 24/8/2016 về việc tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp.

+ Tiếp tục rà soát Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư năm 2014 và các văn bản có liên quan đến thủ tục đầu tư, đăng ký thành lập doanh nghiệp và những điều khoản không còn phù hợp, tham mưu Trung ương sửa đổi tháo gỡ khó khăn, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân thực hiện thủ tục đăng ký, hoạt động ngày càng thuận lợi hơn.

+ Chỉ đạo các sở, ngành, đơn vị liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện kiểm tra, rà soát, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 09/11/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp; đồng thời, rà soát đề xuất giảm mức thu phí trong các hoạt động có liên quan trực tiếp đến chi phí của doanh nghiệp, nhằm tạo điều kiện góp phần cho doanh nghiệp hoạt động, kinh doanh ngày được thuận lợi hơn. Thực hiện các chỉ đạo trên, tỉnh Cà Mau đã rà soát và triển khai thực hiện việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm từ 20% đến 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) so với trước khi có Nghị quyết số 35/NQ-CP.

+ Thời gian thành lập doanh nghiệp thực tế: 1,66 (theo quy định là 3 ngày), rút ngắn 1,34 ngày so với trước khi có Nghị quyết số 35/NQ-CP.

+ Tỷ lệ đăng ký qua mạng điện tử là 13,7% (trước khi có Nghị quyết số 35/NQ-CP không phát sinh hồ sơ đăng ký qua mạng điện tử).

+ Thời gian cấp Giấy chứng nhận đầu tư: So với trước khi có Nghị quyết số 35/NQ-CP giảm 2 ngày làm việc.

+ Thời gian giải quyết TTCH về đầu tư thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh: So với trước khi có Nghị quyết số 35/NQ-CP giảm 12 ngày làm việc. Số TTCH liên quan đến đầu tư được công khai, minh bạch là 30 thủ tục (trong đó có 28 thủ tục thực hiện tại Sở Kế hoạch và Đầu tư và 2 thủ tục thực hiện tại cơ quan khác).

+ Tổng vốn đầu tư: So với trước khi có Nghị quyết số 35/NQ-CP, trung bình tăng 4.108,44 tỷ đồng/năm.

- Tiếp cận đất đai:

+ Thời gian cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Từ 10 đến 21 ngày tùy từng thủ tục hành chính (giảm từ 5 - 50% so với năm 2017).

+ Đơn giản hóa thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Thực hiện cắt giảm từ 5 - 50%.

+ Thời gian và thủ tục đăng ký thế chấp và xóa thế chấp bằng quyền sử dụng đất: Thực hiện trong ngày làm việc.

- Đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản:

+ Đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản: 21 ngày (giảm 9% so với năm 2017).

- Thời gian thông quan hàng hóa:

+ Thực hiện duy trì, giám sát và vận hành hệ thống VNACCS/VCIS ổn định, an ninh, an toàn 24/7, đảm bảo 100% tờ khai, 100% doanh nghiệp đáp ứng điều kiện được khai báo qua hệ thống VNACCS/VCIS vận hành thông suốt, nâng cao chất lượng dịch vụ hỗ trợ người khai hải quan; góp phần tạo điều kiện hàng hóa thông quan liên tục, không gián đoạn kể cả các ngày nghỉ, ngày lễ; đảm bảo an ninh, an toàn cho hệ thống CNTT tại trụ sở Cục và Chi cục Hải quan.

+ Thời gian thông quan hàng hóa qua biên giới tại cảng/cửa khẩu là 17 phút 4 giây đối với hàng xuất khẩu; đối với hàng nhập khẩu tại cảng/cửa khẩu là 14 giờ 47 phút 35 giây.

- Cải cách hành chính thuế:

+ Thực hiện tốt hệ thống cấp mã số thuế tự động cho doanh nghiệp, rút ngắn thời gian thành lập doanh nghiệp mới xuống tối đa là 2 ngày (theo quy định là 3 ngày làm việc). Cơ quan Thuế, Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện quy trình liên thông, đảm bảo rút ngắn thời gian giải quyết TTCH về đất đai. Đẩy mạnh đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà

nước trên lĩnh vực thuế: Nâng cấp phần mềm hỗ trợ kê khai thuế; phần mềm kê khai thuế điện tử, nộp thuế điện tử; phần mềm TMS tích hợp về quản lý thuế... tạo thuận lợi cho người nộp thuế, rút ngắn thời gian nộp thuế.

+ Quy trình hoàn thuế: Hoàn thuế trước kiểm tra sau (dưới 6 ngày); kiểm tra trước hoàn thuế sau (dưới 40 ngày), đảm bảo 100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra đúng theo quy trình, đúng quy định và giải quyết đúng hạn.

3. Phát triển doanh nghiệp

- Chỉ tiêu phát triển doanh nghiệp hoạt động đến năm 2020: Tỉnh Cà Mau phấn đấu đến năm 2020 có ít nhất 6.500 doanh nghiệp hoạt động.

- Tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới là 478 doanh nghiệp, tăng 6% so với cùng kỳ năm 2017.

- Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Cà Mau có 4.618 doanh nghiệp đang hoạt động, vốn đăng ký 32.569 tỷ đồng, bình quân vốn đăng ký 7,1 tỷ đồng/doanh nghiệp.

- Số doanh nghiệp giải thể và bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đến ngày 30/11/2018: 234 doanh nghiệp (trong đó giải thể tự nguyện 136 doanh nghiệp). Tỉnh thường xuyên thực hiện công tác rà soát, chuẩn hóa dữ liệu để đồng bộ thông tin về doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, phục vụ công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập.

- Số lượng doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh: 142 doanh nghiệp.

- Số doanh nghiệp đăng ký hoạt động trở lại: 121 doanh nghiệp, tương đương so với cùng kỳ năm 2017.

4. Đối thoại giữa chính quyền với doanh nghiệp

- Thực hiện cam kết giữa Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau với Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam ký ngày 24/8/2016, tỉnh Cà Mau đã ban hành Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 05/5/2017 chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện triển khai thực hiện. Việc tổ chức đối thoại tọa đàm với cộng đồng doanh nghiệp được tổ chức định kỳ, để nắm bắt và tháo gỡ kịp thời những khó khăn của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong thực hiện các quy định, thủ tục hành chính.

5. Công khai, minh bạch thông tin

- Năm 2018, thực hiện nhất quán sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Chính phủ về quyết tâm đổi mới, đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính phục vụ, liêm chính, hành động, tỉnh Cà Mau đã xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi cho mọi thành phần kinh tế phát triển. Tỉnh xác định năm 2018, là năm tiếp tục cải cách hành chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 129 quyết định công bố 403 thủ tục; bãi bỏ, hủy bỏ 399 thủ tục. Đến nay, số TTHC

đang thực hiện tại các cấp là 1.806 thủ tục, trong đó cấp tỉnh có 1.366 thủ tục, cấp huyện 285 thủ tục, cấp xã 155 thủ tục. Bên cạnh đó, tỉnh đã chỉ đạo đăng tải tất cả 1.806 TTHC đang thực hiện tại các cấp trên Cơ sở dữ liệu quốc gia. Đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của từng sở, ban, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được đơn vị đăng tải lên dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (riêng đối với đơn vị cấp tỉnh, hầu hết TTHC còn được niêm yết công khai tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh).

+ Cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông được áp dụng tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, 09/09 huyện, thành phố và 101/101 xã, phường, thị trấn. Trong đó, phát huy và nâng cao vai trò đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phục vụ nhân dân và doanh nghiệp của Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, thực hiện và trả kết quả cho 18 đơn vị cấp tỉnh trên 1.500 thủ tục. Phần mềm một cửa liên thông điện tử được triển khai đến các đơn vị cấp huyện, cấp xã nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, công chức trong việc tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính phục vụ cho doanh nghiệp và người dân.

6. Phát huy hiệu quả của chính quyền điện tử

+ Đến nay đã có 21 sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện TTHC qua mạng.

+ Bên cạnh đó, về lĩnh vực hoạt động doanh nghiệp đã thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC; theo đó TTHC lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp đã được công bố lại (gồm 60 TTHC, trong đó 50 TTHC được cung cấp ở mức độ 3, 4), đăng tải công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư và trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh. Có 100% TTHC lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh và được thực hiện qua Dịch vụ Bưu chính công ích.

7. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tư pháp

Thực hiện cải cách TTHC tư pháp theo tinh thần của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Luật Phá sản năm 2014, cụ thể: Thời gian giải quyết tranh chấp hợp đồng 200 ngày, thời gian giải quyết phá sản doanh nghiệp 150 ngày.

Việc nâng cao hiệu quả công tác thi hành án dân sự, đặc biệt là việc thi hành các bản án tranh chấp liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

8. Đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp

Tổ chức các cuộc đối thoại; mô hình cà phê doanh nhân để lấy ý kiến, giải quyết các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp.

9. Các sáng kiến cải thiện môi trường kinh doanh và cải cách thủ tục hành chính (TTHC) mà tỉnh đã thực hiện (nếu có)

Tăng cường tổ chức đối thoại tọa đàm với cộng đồng doanh nghiệp tổ chức định kỳ, để nắm bắt và tháo gỡ kịp thời những khó khăn của doanh nghiệp, nhà đầu tư trong thực hiện các quy định, thủ tục hành chính.

III. KẾ HOẠCH TIẾP TỤC TRIỂN KHAI NGHỊ QUYẾT 35/NQ-CP TRONG THỜI GIAN TIẾP THEO

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động số 06/CTr-UBND ngày 30/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Đôn đốc trung tâm Giải quyết TTHC tập trung của tỉnh, các sở, ban, ngành và địa phương nâng cao vai trò, trách nhiệm phục vụ cho người dân và cộng đồng doanh nghiệp ngày một tốt hơn.

- Rà soát, xây dựng kế hoạch hỗ trợ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) trên địa bàn tỉnh năm 2018 và những năm tiếp theo.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai công tác cải thiện môi trường kinh doanh, đầu tư, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau gửi Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở KH&ĐT (VIC);
- CVP UBND tỉnh;
- Phòng KT (D_{12.41});
- Lưu: VT, M.A210/12.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi